

Bản án số: 25/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 28-02-2023

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁ THƯỚC, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Minh Hiền

2. Ông Mai Văn Công

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Hải Vân - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hoá.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Tú- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 190/2022/TLST-HNGĐ, ngày 17 tháng 10 năm 2022 về: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Mai Như Ph, sinh năm: 1994

HKTT: Phố Điền Lư, xã Điền Lư, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

Tạm trú tại: Tổ dân phố Đại Đồng, thị trấn Phong Sơn, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa. Có đơn xin xét xử vắng mặt ngày 10/02/2023

- Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu D, sinh năm: 1994

Trú tại: Phố Điền Lư, xã Điền Lư, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt ngày 27/01/2023.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án, chị Mai Như Ph trình bày: Chị và anh Duy đến với nhau tự nguyện, có tìm hiểu, có tổ chức cưới theo tập quán địa phương, đăng ký kết hôn tại UBND xã Điền Lư, huyện Bá Thước, Thanh Hóa ngày 21/01/2021. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 03 tháng thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng còn trẻ, chưa kịp thích nghi với cuộc sống hôn nhân dẫn đến xảy ra rất nhiều bất hòa không thể giải quyết được, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Mâu thuẫn gay gắt nhất là từ tháng 01/2022 chị đã về nhà ngoại sinh sống, làm việc và vợ chồng đã ly thân từ

đó cho đến nay. Chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Hữu Duy.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Mai Đan Thư, sinh ngày: 20/03/2021. Ly hôn, chị Phụng có nguyện vọng được nuôi con và yêu cầu anh Duy cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

- Về tài sản và công nợ: Chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt ngày 27/01/2023 anh D trình bày: Anh đã nhận được giấy của Tòa án về việc chị Phụng yêu cầu ly hôn, do công việc bận và do sức khỏe không tốt nên anh không thể trực tiếp tham gia giải quyết vụ án được vì vậy anh làm đơn đề nghị vắng mặt trong tất cả các buổi làm việc của Tòa án và xin được vắng mặt trong tất cả các phiên xét xử của tòa án, đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật. Anh xin trình bày quan điểm của anh về việc phân chia tài sản chung và quyền nuôi con như sau: Tài sản không có nên không tranh chấp, có 01 con chung là Nguyễn Mai Đan Thư, quyền nuôi con sẽ thuộc về mẹ là chị Mai Như Phụng.

Quá trình giải quyết vụ án chị Phụng đề nghị không tiến hành hoà giải nên Tòa án không tiến hành hoà giải. Đây là trường hợp không tiến hành hoà giải được theo quy định tại khoản 4 điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự (sau đây viết tắt là BLTTDS). Tòa án cũng đã thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho các bên đương sự nhưng anh Duy không có mặt nên Tòa án đã thông báo kết quả kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho anh Duy. Chị Phụng có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Duy cũng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên căn cứ điều 227, điều 228, điều 238 của BLTTDS, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Ph và anh D.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Tòa án đã tuân thủ đúng quy định về trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị HĐXX áp dụng các điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, xử cho chị Phụng được ly hôn anh Duy. Về con cái: Giao con chung là Nguyễn Mai Đan Thư, sinh ngày: 20/3/2021 cho chị Phụng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến tuổi thành niên, anh Duy cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng) bắt đầu từ tháng 2/2023 cho đến khi cháu Đan Thư đủ tuổi thành niên. Về tài sản: Chị Phụng, anh Duy không yêu cầu giải quyết nên miễn xét. Về án phí: Chị Phụng phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm, anh Duy phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Chị Mai Như Ph và anh Nguyễn Hữu D đến với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 21/11/2021 tại UBND xã Điền Lư, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa và không vi phạm điều 8 Luật hôn nhân và gia đình

năm 2014, là hôn nhân hợp pháp và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo khoản 1 điều 28 BLTTDS. Quá trình chung sống vợ chồng có nhiều bất đồng quan điểm trong cuộc sống, không tìm được tiếng nói chung, mâu thuẫn ngày càng gay gắt nên từ tháng 01/2022 vợ chồng đã ly thân, không ai còn quan tâm đến ai. Việc này đã được mẹ đẻ của anh Duy là bà Lê Thị Hằng xác nhận, phù hợp với nội dung xác minh tình trạng hôn nhân của Tòa án. Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần căn cứ điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Mai Như Ph được ly hôn anh Nguyễn Hữu D để giải phóng cho người phụ nữ là cần thiết và phù hợp pháp luật.

[2] Về con chung: Chị Ph và anh D có 01 con chung là Nguyễn Mai Đan Thu, sinh ngày: 20/3/2021. Chị Phượng có nguyện vọng được tiếp tục trực tiếp nuôi con và yêu cầu anh Duy cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng) cho đến khi cháu Đan Thu đủ tuổi thành niên. Anh Duy cũng đồng ý giao cháu Đan Thu cho chị Phượng trực tiếp nuôi dưỡng. Để đảm bảo điều kiện phát triển ổn định bình thường cho con trẻ, tránh sự sáo trộn trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày. Nghĩ nên, chấp nhận yêu cầu của chị Phượng, giao cháu Nguyễn Mai Đan Thu cho chị Phượng trực tiếp nuôi dưỡng, anh Duy cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng) cho đến khi cháu Đan Thu đủ tuổi thành niên là phù hợp với điều kiện hoàn cảnh thực tế, giới tính và các quy định của pháp luật.

[3] Về tài sản: Chị Ph, anh D không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

[4] Về án phí: Chị Ph phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm, anh D phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 56, điều 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 1 điều 28, khoản 4 điều 207, khoản 1 điều 227, điều 228, điều 238, khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 1 điều 24, điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Xử cho chị Mai Như Ph được ly hôn anh Nguyễn Hữu D.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Mai Đan Thu, sinh ngày: 20/03/2021 cho chị Ph trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi thành niên. Anh D có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Khoản tiền cấp dưỡng nuôi con bắt đầu từ tháng 02/2023 cho đến khi cháu Đan Thu đủ tuổi thành niên (18 tuổi).

Anh D có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở, ngăn cấm.

Về án phí: Chị Mai Như Ph phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân

sự huyện Bá Thước theo biên lai số: AA/2021/0008646 ngày 17/10/2022. Chị Mai Như Phượng đã nộp đủ án phí. Anh Nguyễn Hữu Duy phải nộp 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, vắng mặt chị Ph và anh D. Chị Ph và anh D có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bá Thước;
- Các đương sự;
- UBND xã Điền Lư;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Hùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mai Văn Công

Bùi Minh Hiền

Phạm Văn Hùng

